TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2024/HS-ST
Ngày 15-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thanh Phong

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Nhựt D**; sinh năm 1995 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Tân L, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị P, bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: 02 lần, lần 1 vào ngày 16/10/2023 bị Trưởng Công an huyện Đầm Dơi xử phạt hành chính 4.000.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân", chưa nộp phạt, lần 2 vào ngày 21/12/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; nhân thân:

+ Ngày 26/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, xử phạt 01 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", đã chấp hành xong hình phạt ngày 26/10/2021.

+ Ngày 29/7/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng thời hạn 01 năm. Ngày 02/8/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú thời hạn 01 năm.

Bị bắt tạm giam ngày 21/02/2024 (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Dương Thị P, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Tân L, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/01/2024, Nguyễn Nhựt D đang nằm võng tại nhà thuộc ấp Tân L, xã T, huyện Đ thì nhớ lại chuyện cũ vào khoảng đầu tháng 8/2023, giữa D và bà Dương Thị P là mẹ ruột của D mâu thuẫn với nhau về vấn đề cho thuê đất và những việc bất đồng quan điểm khác nên D nảy sinh ý định đập phá tài sản của bà Phượng cho đỡ tức giận. Để thực hiện hành vi, D lấy ống tuýp sắt để ở nhà giữa rồi dùng ghế cao bắt leo lên nóc nhà. Khi lên đến nóc nhà trước D dùng ống tuýp sắt đập phá 26 tấm tôn xi măng rồi đi xuống nền nhà đập phá thêm 07 viên gạch tàu. Sau khi đập phá thì D ở tại nhà cho đến khi Công an xã T mời làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 01/02/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đầm Dơi kết luận: 26 tấm tôn xi măng có giá trị 512.000 đồng, 07 viên gạch tàu (loại 30cm x 30cm) có giá trị 28.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 549.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt D về tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, xác định hành vi đã thực hiện là sai và cảm thấy rất ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt D từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 ống tuýp sắt dài 80cm, đường kính 03cm. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập cho bà Dương Thị Phượng nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy lời khai của bà P trong quá trình điều tra đã rõ, không ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Nhựt D đã thừa nhận xuất phát từ việc bị cáo có mâu thuẫn với mẹ là bà Dương Thị P nên dùng ống tuýp sắt đập phá 26 tấm tôn xi măng, 07 viên gạch tàu đến mức không thể sử dụng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 01/02/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đầm Dơi kết luận: 26 tấm tôn xi măng có giá trị 512.000 đồng, 07 viên gạch tàu (loại 30cm x 30cm) có giá trị 28.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 549.000 đồng. Trước đó vào ngày 16/10/2023 bị cáo bị Trưởng Công an huyện Đầm Dơi xử phạt hành chính 4.000.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số số 17/CT-VKS ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt D về tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Về trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đập phá tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền sự, có 01 tiền án đã được xóa án tích, ngoài ra bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng thời hạn 01 năm, sau đó bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú thời hạn 01 năm. Tuy nhiên trong thời gian đang bị quản lý sau cai nghiện thì bị cáo lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ là 01 ống tuýp sắt dài 80 cm, đường kính 03 cm là công cụ dùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhựt D phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 21/02/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 ống tuýp sắt dài 80 cm, đường kính 03 cm.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2024.

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về trường hợp thi hành án và quyền kháng cáo:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Ý